TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2021/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 29 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Bà Sơn Thị Nhân;

Căn cứ vào các điều 9, 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 13 tháng 7 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, giữa:

Người yêu cầu:

Anh Hà Văn T, sinh năm: 1988; nơi cư trú; Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng;

Chị Vũ Thị T, sinh năm: 1988; ĐKHKTT: Tổ P 1, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 15/20 đường T, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa ánđã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải anh Hà Văn T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng và chị Vũ Thị T, sinh năm 1988; ĐKHKTT: Tổ P 1, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 15/20 đường T, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Hà Văn T và chị Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Hà Văn T và chị Vũ Thị T có 02 con chung là Hà Quang T, sinh ngày 21/10/2010 và Hà Bảo T, sinh ngày 05/12/2019. Giao hai con Hà Quang T và Hà Bảo T cho chị Vũ Thị T nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hà Văn T và chị Vũ Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Hà Văn T và chị Vũ Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghịxem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND xã H, huyện T,
thành phố Hải Phòng (ĐKHK ngày 19/3/2009);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân